

LỐI SỐNG CỦA CÔNG NHÂN VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA NHÌN TỪ TÁC ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI XÃ HỘI

✍ TS. ĐẶNG ÁNH TUYẾT*

1. Đặt vấn đề

Vấn đề xây dựng giai cấp công nhân nước ta lớn mạnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị, của mỗi người công nhân và của toàn xã hội". Sự lớn mạnh và phát triển bền vững của giai cấp công nhân không đơn thuần chỉ là sự tăng lên về số lượng, hay chất lượng nguồn lao động, mà nó còn thể hiện trong cách thức lao động, làm ăn, kinh doanh; các phong tục tập quán; cách thức giao tiếp, ứng xử của con người; quan niệm về đạo đức và nhân cách... Nói một cách khác, sự phát triển không ngừng của giai cấp công nhân còn được thể hiện trong việc giai cấp công nhân cần phải xây dựng một lối sống mới, tiên tiến, hiện đại, khoa học, phù hợp với truyền thống của dân tộc, và điều kiện của lịch sử. Trong khuôn khổ bài viết cố gắng phân tích những tác động của mạng lưới xã hội như nhóm bạn bè, gia đình và đồng nghiệp đến việc hình thành lối sống của giai cấp công nhân.

Dưới giác độ tiếp cận của xã hội học, mạng lưới xã hội là tổng hợp các quan hệ của con người trong một hệ thống xã hội nhất định, trong các quan hệ đó, con người có những mục đích nhất định. Theo tác giả Lê Ngọc Hùng "khái niệm mạng lưới dùng để chỉ phức thể các mối quan hệ xã hội do con người xây dựng, duy trì và phát triển trong cuộc sống thực của họ với tư cách là thành viên của xã hội". Đối với nhóm xã hội công nhân, mạng lưới của họ là tổng hợp các quan hệ trong hệ thống xã hội nhất định bao gồm các quan hệ đan xen chằng chịt lẫn nhau từ gia đình, thân tộc, láng giềng, bạn bè đến các quan hệ trong nhà máy, truyền thông đại chúng, các tổ chức xã hội... mà họ tham gia.

Lối sống bao gồm những mối liên hệ và quan hệ đa dạng giữa con người với nhau trong một xã hội nhất định, những điều kiện thực hiện chúng thông qua những đặc điểm điển hình về hoạt động sống của các giai cấp, các tập đoàn xã hội và các thành viên trong xã hội³. Theo định nghĩa này, có thể hiểu lối sống là sự tổng hợp những quan hệ kinh tế, văn

hóa, tư tưởng, đạo đức... Vì vậy, khi xác định lối sống, điều hết sức quan trọng là tìm hiểu xem cá nhân cho rằng nhu cầu nào quan trọng với họ và phương thức thỏa mãn chúng như thế nào. Lối sống giai cấp công nhân là tổng hòa những giá trị xã hội trong những điều kiện phát triển kinh tế công nghiệp hiện đại. Lối sống của giai cấp công nhân thể hiện trên nhiều lĩnh vực hoạt động, từ lao động, sản xuất kinh doanh, đến đời sống sinh hoạt trong gia đình, cộng đồng và các hoạt động chính trị - xã hội của công nhân cũng như được thể hiện qua mạng lưới quan hệ xã hội của mỗi cá nhân. Đặc trưng bản chất của lối sống công nhân là hoạt động lao động sản xuất công nghiệp, hoạt động có tính chất nền tảng trong việc sáng tạo các giá trị vật chất cũng như giá trị tinh thần. Lối sống công nhân mang tính văn hóa, hướng tới cái đúng, cái tốt và cái đẹp trong xã hội. Như vậy lối sống của giai cấp công nhân chịu nhiều yếu tố tác động của các yếu tố từ ngay trong quá trình lao động sản xuất, từ các mối quan hệ trong gia đình, nơi cư trú, từ cộng đồng xã hội và các hoạt động chính trị khác của người công nhân. Các yếu tố này tác động đến việc hình thành lối sống của giai cấp công nhân không có ranh giới rõ ràng mà luôn đan xen, ràng buộc lẫn nhau tạo thành một mạng lưới (mạng lưới xã hội).

Khi bàn về vấn đề xây dựng giai cấp công nhân nước ta lớn mạnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước không đơn thuần chỉ là sự tăng lên về số lượng, hay chất lượng nguồn lao động, mà nó còn thể hiện trong cách thức lao động, làm ăn, kinh doanh; các phong tục tập quán; cách thức giao tiếp, ứng xử của con người; quan niệm về đạo đức và nhân cách...

2. Một số tác động của mạng lưới xã hội đến lối sống công nhân Việt Nam hiện nay

Tác động của nhóm bạn, đồng nghiệp đến lối sống của công nhân: Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã tạo điều kiện cho

* Học Viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh¹

việc kết nối mạng lưới xã hội một cách dễ dàng hơn. Trong chuỗi mạng lưới xã hội đó thì nhóm bạn và đồng nghiệp nơi làm việc có tác động mạnh đến lối sống của mỗi cá nhân nói chung và của giai cấp công nhân nói riêng. Đặc biệt là trong môi trường sinh sống, làm việc tập trung thì sự tác động, gắn bó của những người xung quanh có tác động mạnh mẽ tới lối sống và quá trình hình thành khuôn mẫu hành vi của mỗi cá nhân. Mạng lưới xã hội bạn bè và nhóm đồng nghiệp có vai trò hết sức quan trọng trong sự kết nối thông tin, chia sẻ các giá trị trong cuộc sống cũng như tương trợ nhau trong những bối cảnh xã hội cụ thể. Tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong công việc và trong cuộc sống là một biểu hiện của lối sống, trong môi trường sống có tính cộng đồng cao như các khu sinh sống tập trung của công nhân (nơi làm việc, các khu nhà trọ, khu tập thể công nhân) điều đó đòi hỏi tinh thần đoàn kết và tương trợ nhau càng cao. Thực tế hiện nay ở các khu sinh hoạt tập trung của công nhân, cơ bản công nhân có tinh thần đoàn kết tốt. Theo kết quả khảo sát của đề tài KX.03.15 có tới 58% công nhân trả lời họ thường xuyên đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Tinh thần tương trợ, đoàn kết là một đòi hỏi tất yếu trong môi trường tập thể, bởi trong môi trường mà tính cộng đồng cao thì họ thường xuyên bị sự chi phối và ràng buộc bởi các thiết chế xã hội (cả chính thức và không chính thức).

Đối với giai cấp công nhân, trong điều kiện làm việc và sinh sống tập trung trong các cộng đồng thì nhóm bạn chơi và đồng nghiệp có tác động lớn tới việc hình thành lối sống của họ. Trong môi trường làm việc tập thể, hàng ngày những công nhân thường xuyên tiếp xúc với nhóm bạn đồng nghiệp cùng làm việc trong một môi trường nhất định. Tuy nhiên, không phải tất cả những người cùng làm việc trong một cơ quan, nhà máy, cùng sinh ra trên một vùng quê hoặc có cùng đặc điểm về văn hóa mà họ đến từ những nơi khác nhau, mang các đặc điểm khác nhau của nơi họ sinh ra. Quá trình tiếp xúc, quá trình tương tác giữa cá nhân với đồng nghiệp chính là quá trình xã hội hóa của mỗi cá nhân, thông qua tương tác với người khác, cá nhân học hỏi, lĩnh hội các giá trị xã hội, đồng thời họ cũng thể hiện các giá trị của bản thân mình trước người khác để chứng tỏ mình. Chính quá trình lĩnh hội, quá trình học hỏi các giá trị chuẩn mực của mỗi cá nhân từ mạng lưới bạn bè, đồng nghiệp đã dẫn đến cách thức ứng xử, cách thức hành động của cá nhân có sự thay đổi cho phù hợp với các điều kiện môi trường, các hoàn cảnh cụ thể và như

vậy là họ có sự thay đổi về lối sống của họ để thích nghi với môi trường mới.

Một ví dụ có thể chứng minh điều đó là một người công nhân sinh ra ở một vùng quê nhất định, có những tập quán, truyền thống riêng. Nhưng khi họ di chuyển đến một nơi khác để làm việc với những thói quen và phương thức sinh sống khác thì trong thời gian đầu cá nhân đó có thể vẫn giữ những đặc điểm, khuôn mẫu hành vi, thói quen nơi họ sinh ra nhưng đến một thời điểm nào đó trong môi trường sống và làm việc họ mới nhận ra rằng những đặc điểm, khuôn mẫu giá trị đó không phù hợp với nơi ở, bối cảnh mới của họ. Hoàn cảnh sống mới đòi hỏi mỗi cá nhân khi gia nhập nhóm đó phải tích cực tìm tòi, học hỏi các giá trị mới phù hợp với môi trường nơi họ sinh sống để cá nhân có thể hòa đồng được với cộng đồng nơi họ đang sống, từ đó thay đổi lối sống của mỗi cá nhân - đó chính là quá trình tương tác xã hội, xây dựng những khuôn mẫu hành vi và xây dựng lối sống thích nghi hoàn cảnh.

Nhóm bạn có tác động mạnh mẽ đến lối sống của mỗi cá nhân nói chung và lối sống của giai cấp công nhân nói riêng. Ở nhóm bạn có những nét đặc điểm tương đồng nhau nên khả năng lĩnh hội và tiếp nhận các giá trị từ những người cùng nhóm là khá thuận lợi. Tuy nhiên cũng cần chú ý đến đặc điểm nhóm bạn theo tiếp cận của mạng lưới xã hội là phong phú và đa dạng. Đó không chỉ đơn thuần là tập hợp của những cá nhân có cùng chung nhóm tuổi nhất định mà nhóm bạn bao hàm cả những người ở nhiều nhóm tuổi, nhiều thành phần xã hội, nhiều địa vị xã hội khác nhau trên cơ sở cùng chung mục đích, nhu cầu và các định hướng giá trị nhất định. Chính nhờ có sự tương đồng đó mà các giá trị trong nhóm có cùng chung các điểm giống nhau, các giá trị xã hội được tiếp thu và lĩnh hội nhanh hơn và tùy từng mối liên hệ mà mức độ tác động đến các hoạt động sống của cá nhân khác nhau. Tục ngữ Việt nam có câu “gần mực thì đen, gần đèn thì rạng” điều đó muốn nhấn mạnh đến môi trường xã hội của quan hệ và mức độ của quan hệ xã hội tác động tới việc hình thành lối sống, nhân cách của mỗi cá nhân. Nếu cá nhân tiếp xúc với các thành viên trong nhóm bạn của mình thân mật hơn, trực tiếp hơn thì ảnh hưởng của phong cách sinh hoạt của các thành viên trong nhóm đó sẽ có tác động mạnh mẽ tới việc hình thành lối sống của mỗi cá nhân. Đối với giai cấp công nhân, nhóm bạn của giai cấp công nhân không chỉ đơn thuần là những cá nhân trong cùng nhóm tuổi mà bao gồm cả những người thuộc nhiều độ tuổi khác nhau nhưng

họ cùng chung và cùng hướng tới hệ giá trị, mục tiêu nào đó đối với cá nhân.

Tác động của gia đình, dòng họ tới lối sống của công nhân: Đối với mỗi cá nhân, gia đình là điểm tựa, là chỗ dựa vững chắc cho cá nhân trong suốt cuộc đời con người. Lối sống của mỗi cá nhân bao giờ cũng bắt nguồn từ nền tảng lối sống của gia đình, của dòng họ, nơi mà các cá nhân sinh ra và trưởng thành. Việc thực hiện các chức năng của gia đình có vai trò quan trọng đối với việc hình thành lối sống của mỗi con người, trong đó thể hiện rõ nét nhất là ở chức năng giáo dục của gia đình. Bởi vì, lối sống của con người là tổng hoà tất cả những gì hình thành con người bao gồm đặc điểm về thể chất, tinh thần, tài năng, phong cách, ý chí, nghị lực, đạo đức, vai trò xã hội... Đó là sự thống nhất biện chứng giữa mặt cá nhân và mặt xã hội, thể hiện thái độ ứng xử trước hiện thực tự nhiên và xã hội. Có thể thấy trong gia đình, dòng họ có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành và phát triển lối sống của mỗi con người như yếu tố bẩm sinh di truyền, hoàn cảnh và môi trường sống, giáo dục và hoạt động cá nhân. Trong các yếu tố đó, yếu tố giáo dục, đặc biệt là giáo dục gia đình có vai trò rất lớn đối với sự hình thành và phát triển nhân cách, lối sống của con người. Đối tượng của giáo dục gia đình không chỉ là trẻ em mà là tất cả các thành viên khác trong gia đình. Việc hoàn thiện và củng cố lối sống con người ở tuổi trưởng thành và khi về già cũng do tác động của lối sống, sinh hoạt và văn hoá của gia đình, dòng họ.

Hiện nay, cùng với sự biến đổi điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước đã và đang tác động không nhỏ đến cấu trúc và đặc trưng của gia đình, một số chức năng của gia đình cũng có sự biến đổi, và vai trò của gia đình, dòng họ trong việc tham gia hình thành lối sống của cá nhân cũng có phần thay đổi. Nếu trước đây, mô hình gia đình truyền thống nhiều thế hệ là phổ biến thì việc tham gia sinh sống chung trong gia đình nhiều thế hệ có ảnh hưởng không nhỏ tới việc hình thành lối sống của mỗi cá nhân. Các cá nhân trong cùng một gia đình thường xuyên tiếp xúc với nhau, thường xuyên chịu quy định bởi các giá trị chuẩn mực của gia đình, của dòng họ và chính họ là người giám sát các thành viên trong gia đình, trong dòng họ thực thi các giá trị chuẩn mực đó thì nay, với quy mô gia đình hạt nhân ít thế hệ thì việc thực hiện các giá trị chuẩn mực của thiết chế gia đình mang lại cũng có phần nào giảm sút.

Theo quy luật chung của quá trình hình thành nhân cách, công nhân cũng chịu sự chi phối của các

quy luật của tự nhiên và sinh học đó là quá trình sinh ra, lớn lên, trưởng thành và mất đi. Trước khi trở thành những người công nhân làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp, công trường thì người công nhân cũng là những con người được sinh ra và lớn lên trong những gia đình, những cộng đồng nhất định (quá trình xã hội hóa). Quá trình sinh sống và lớn lên của các cá nhân trong gia đình là quá trình con người bắt đầu tiếp thu và lĩnh hội các giá trị xã hội bao gồm từ cách ăn nói, sinh hoạt và ứng xử với các thành viên khác trong gia đình. Điều này phù hợp với quy luật của quá trình xã hội hóa theo quan niệm của Goerge Mead. Tuy nhiên, quá trình hình thành và phát triển nhân cách, lối sống của mỗi con người nói chung và của đội ngũ công nhân nói riêng diễn ra trong suốt cuộc đời của mỗi con người cho đến khi chết đi và gia đình là môi trường đồng hành cùng với quá trình đó.

Đối với công nhân, gia đình, dòng họ là môi trường có vai trò quan trọng trong việc hình thành lối sống của họ. Tuy nhiên mức độ ở từng bộ phận thì ảnh hưởng của gia đình, dòng họ tới việc hình thành lối sống có thể khác nhau. Có thể chia công nhân thành hai nhóm cơ bản sau: (1) nhóm công nhân có điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt gắn với gia đình, với những người trong dòng họ (nhóm bản địa); (2) nhóm những người phải xa quê để làm ăn, mức độ tiếp xúc với gia đình, dòng họ và những người thân bị hạn chế (nhóm ngụ cư).

Đối với nhóm công nhân bản địa, hàng ngày điều kiện sinh hoạt gắn gũi với gia đình, những người cùng chung huyết thống, cội nguồn thì lối sống chịu ảnh hưởng của họ của tập quán nơi họ sinh ra và lớn lên. Ngoài thời gian tham gia làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp thì thời gian còn lại họ thường xuyên tiếp xúc với gia đình, với những người trong cộng đồng nên trong con người họ những giá trị về văn hóa, sinh hoạt, cách thức ứng xử cũng mang đậm dấu ấn của gia đình, của dòng họ. Mặt khác, khi sống cùng với gia đình, dòng họ thì buộc những người công nhân phải tuân thủ theo các quy tắc, lễ nghi của địa phương. Bên cạnh đó, việc sử dụng thời gian nhàn rỗi của những người công nhân bản địa cũng bị hạn chế vì ngoài thời gian làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp thì họ còn phải dành thời gian cho gia đình, cho cộng đồng làng xã nơi họ sinh sống và tham gia nhiều các hoạt động khác của địa phương. Nói cách khác, quan hệ xã hội ở nhóm công nhân bản địa là quan hệ xã hội hỗn hợp, ngoài các mối quan hệ theo nghề nghiệp (quan hệ công việc)

thì nhóm công nhân bản địa còn duy trì mối quan hệ truyền thống (quan hệ gia đình, hàng xóm, họ hàng). Các quan hệ xã hội của nhóm công nhân bản địa nhiều khi không phân biệt rõ ràng về mặt ranh giới, ngay cả khi trong quan hệ công nghiệp của nhóm công nhân bản địa cũng bao hàm trong đó là quan hệ tình cảm gia đình, quan hệ họ hàng. Ví dụ như một người công nhân làm việc trong nhà máy, làm việc cùng họ có nhiều công nhân khác trong đó có cả những người thân trong gia đình, trong dòng tộc thì việc ứng xử của người công nhân cũng phải bao gồm cả quan hệ nghề nghiệp, cả quan hệ gia đình... đòi hỏi người công nhân phải giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa công việc và tình cảm. Đó cũng là một biểu hiện tác động của gia đình, dòng họ tới lối sống của đội ngũ công nhân. Hoặc ở nơi làm việc, một người có thể quản lý, là cấp trên của một số công nhân khác trong cùng địa phương, nhưng khi về gia đình thì người quản lý lại đứng ở thứ bậc thấp hơn so với những công nhân khác mà mình quản lý thì việc ứng xử và giải quyết hài hòa mối quan hệ trong công việc và trong tình cảm phải hài hòa. Chính yếu tố thường xuyên tiếp xúc với những người thân trong gia đình, trong dòng họ của nhóm này cũng phần nào ảnh hưởng tới lối sống theo phương thức công nghiệp hóa của công nhân. Những người công nhân không thể tự do sống theo lối sống hiện đại, với những tiêu chí không phù hợp với môi trường, với truyền thống gia đình, dòng họ và quê hương vì họ còn bị các thành viên khác trong gia đình, trong dòng họ giám sát. Ví dụ trong cách ăn mặc, những người công nhân bản địa, đặc biệt là công nhân nữ không thể ăn mặc đến mức phẫn cảm theo lối sống hiện đại, hoặc đi chơi về quá khuya, hoặc sống thử so với nhóm công nhân khác sống xa nhà...

Ở nhóm thứ hai (nhóm công nhân ngụ cư) đây là nhóm công nhân sống xa gia đình, xa dòng họ nên nhóm này ít chịu ảnh hưởng của những người thân xung quanh, họ nhanh chóng tiếp nhận những lối sống, những thói quen, những nét văn hóa mới trong lối sống của mình. Do phải sống xa gia đình, nguồn thu nhập thấp, không có nơi ở cố định, họ phải sống tạm bợ trong các ngôi nhà trọ của người dân địa phương nên phải chịu nhiều áp lực trong cuộc sống, ngoài thời gian làm việc theo quy định thì những người công nhân sống xa gia đình còn phải tích cực làm thêm giờ để có thêm thu nhập hoặc do điều kiện sống xa gia đình làm hạn chế trong việc đi lại thăm gia đình nên ít tiếp xúc hơn với gia đình, dòng họ, vì vậy ảnh hưởng của các giá trị chuẩn mực, các thói

quen, hành vi ứng xử đối với nhóm công nhân này ít bị ràng buộc hơn nhóm công nhân sống cùng với gia đình. Mặt khác, do không bị lệ thuộc bởi thiết chế gia đình, dòng họ nên trong nhóm công nhân này cũng nhanh chóng hình thành các thói quen, cách sống mới nhanh hơn nhóm công nhân sống chung với gia đình, dòng họ. Biểu hiện đó là việc có thể tự do tiếp thu các giá trị văn hóa mới, các cách thức ứng xử mà không bị ràng buộc bởi các quy định của thiết chế gia đình và dòng họ như trong cách ăn mặc, nói năng, sinh hoạt hàng ngày... Tuy nhiên, cũng không thể phủ nhận vai trò của gia đình, dòng họ trong việc hình thành lối sống của nhóm công nhân xa nhà đó là truyền thống, văn hóa, thói quen của gia đình đã ăn sâu và trong tiềm thức, trong hành động của mỗi cá nhân. Đối với những người công nhân xuất thân trong điều kiện gia đình kinh tế có phần hạn chế, thường xuyên lao động trong điều kiện vất vả thì trong họ hình thành tinh thần chịu khó, tiết kiệm trong sinh hoạt. Hoặc những người sống trong môi trường gia đình có truyền thống văn hóa, có điều kiện được học hành thì trong cách ứng xử, giao tiếp của họ có sự khác biệt so với những người ít có điều kiện được học hành hoặc ít nhận được sự quan tâm của gia đình. Đó cũng là lý do tại sao trong cùng nhóm công nhân nhưng lại có sự khác biệt về lối sống giữa các cá nhân.

Tác động của cộng đồng xã hội tới lối sống của công nhân: Trong điều kiện khoa học kỹ thuật phát triển, đặc biệt là sự phát triển của công nghệ thông tin làm cho các cá nhân gần bó và xích lại gần nhau hơn, tăng khả năng tương tác giữa các cá nhân trong xã hội. Sự phát triển của khoa học kỹ thuật, đặc biệt là kỹ thuật công nghệ thông tin đã tạo nên bước đột phá trong các mối quan hệ của con người, trong đó đội ngũ công nhân là lực lượng trẻ, nhận thức nhanh và thích ứng nhanh chóng với nền khoa học kỹ thuật hiện đại. Nếu như trước kia con người chỉ quan hệ với nhau một cách trực diện, trực tiếp thì nay với sự phát triển của công nghệ thông tin đã làm cho con người nói chung và công nhân nói riêng mở rộng các mối quan hệ của mình. Ngoài các mối quan hệ truyền thống, trực tiếp, đội ngũ công nhân còn có các mối quan hệ gián tiếp. Chính việc mở rộng các mối quan hệ đó phần nào làm cho đội ngũ công nhân tiếp thu thêm được các giá trị xã hội mới ngoài các giá trị truyền thống, từ đó phần nào tác động đến lối sống của đội ngũ công nhân... Đó là những tác động của cộng đồng xã hội tới lối sống của đội ngũ công nhân trong điều kiện công nghiệp

hóa ngày nay. Cụ thể biểu hiện trên một số khía cạnh sau:

Các yếu tố của cộng đồng xã hội phản ánh tính chất của hoạt động xã hội. Công nhân cũng như các cá nhân khác đều là thành viên của một cộng đồng xã hội nhất định, do đó tính chất hoạt động của cộng đồng có ảnh hưởng mạnh mẽ tới lối sống của nhóm công nhân. Tính chất hoạt động của cộng đồng phản ánh tính chất của các mối quan hệ giữa các thành viên trong cộng đồng đó với nhau trên cơ sở nhóm nhỏ kiểm soát các cá nhân; có liên hệ chặt chẽ với nhau về tình cảm, công việc hoặc mục tiêu cụ thể nào đó; có ý thức đoàn kết tập thể; sẵn sàng xả thân vì mục tiêu của tập thể. Nếu cộng đồng xã hội gắn kết, đoàn kết được các thành viên với nhau, mà trước hết là các nhóm sẽ tạo nên mạng lưới quan hệ của các thành viên trong nội bộ nhóm với nhau và với các nhóm khác. Các yếu tố của cộng đồng để gắn kết các cá nhân chính là thông qua các hoạt động thực tiễn của cộng đồng như hoạt động xây dựng cộng đồng, hoạt động của nhà văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí có tính chất cộng đồng. Theo khảo sát của đề tài KX.03.15 có tới 45,5% công nhân trả lời có tham gia các hoạt động nhà văn hóa, thể thao của doanh nghiệp, trong khi đó tỷ lệ này ở các khu dân cư nơi công nhân sinh sống chỉ chiếm 15,8%; Số công nhân tham gia sinh hoạt tập thể cộng đồng chiếm 28,9%. Có sự chênh lệch trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng của công nhân giữa nơi làm việc và nơi sinh sống, mặc dù cộng đồng nơi sinh sống của công nhân cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể cộng đồng nhưng số lượng công nhân tham gia không nhiều. Số công nhân trả lời ở nơi sinh sống có tổ chức các hoạt động lễ hội chiếm 33%; hoạt động văn nghệ quần chúng là 38%; hoạt động giao lưu bóng đá, cầu lông, bóng bàn là 45,1%, trong khi đó số công nhân tham gia các hoạt động này tại cộng đồng nơi sinh sống chỉ chiếm 15,8%. [11]. Mạng lưới quan hệ xã hội và mức độ các quan hệ của từng công nhân với nhóm của mình và nhóm khác quy định lối sống của từng công nhân. Những công nhân có mạng lưới xã hội rộng, cường độ các quan hệ xã hội càng mạnh thì càng có sự phong phú và đa dạng trong lối sống vì họ chịu ảnh hưởng bởi các giá trị, chuẩn mực, hành vi của các nhóm xã hội trong mạng lưới quan hệ xã hội của người công nhân.

Các yếu tố của cộng đồng xã hội phản ánh cơ cấu xã hội: Bất kỳ xã hội nào cũng đều được cấu thành từ các nhóm xã hội. Đó là những đơn vị, bộ

phận cấu thành nên xã hội, nơi mà các cá nhân sống, tồn tại và thực hiện các tương tác đối với các thành viên trong nhóm của mình. Công nhân cũng là những thành viên của các nhóm xã hội, một bộ phận của cơ cấu xã hội. Các nhóm cơ bản mà đội ngũ công nhân tham gia đó là gia đình, dòng họ, giai cấp, dân tộc... Lối sống của đội ngũ công nhân chịu tác động mạnh mẽ bởi lối sống của các thành viên trong nhóm mà họ tham gia. Nếu các thành viên trong nhóm thể hiện lối sống tích cực thì sẽ tác động và hình thành nên lối sống tích cực năng động trong công nhân. Vì trong quá trình tham gia sinh hoạt, con người tham gia tương tác với các thành viên khác trong nhóm, qua đó họ lĩnh hội các giá trị, mô hình, hành vi, chuẩn mực, trong đó có các giá trị của lối sống như tính cần cù, chịu khó, biết quan tâm người khác, tiết kiệm, cách thức lao động sản xuất... Ngược lại, nếu các thành viên khác trong nhóm có lối sống không tích cực như lười lao động, ăn chơi, thì sẽ tác động và phần nào hình thành ở công nhân những lối sống tương tự. Mặt khác, công nhân không chỉ tương tác trong cộng đồng nơi mình cư trú, sinh sống mà đội ngũ công nhân còn tương tác với các cộng đồng khác hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp. Thông qua đó mà đội ngũ công nhân tiếp nhận các giá trị lối sống của cộng đồng khác. Ví dụ một nhóm công nhân làm việc trong một nhà máy mà người quản lý của họ là người nước ngoài, trong quá trình làm việc, người công nhân thường xuyên tiếp xúc, tương tác với người quản lý của mình. Trong quá trình tương tác đó, người quản lý thường xuyên thể hiện các giá trị văn hóa, thói quen, cách thức làm việc theo phong cách của cộng đồng nơi họ sinh ra và lớn lên thì quá trình đó hình thành ở công nhân một số nét trong lối sống cộng đồng người quản lý của họ như cách thức giao tiếp, cách thức làm việc...

Các yếu tố phản ánh mức độ thịnh suy của cộng đồng xã hội (phát triển hay ngừng trệ, hội tụ hay phân rã...): Mức độ phát triển hay lạc hậu của một xã hội cũng tác động mạnh tới lối sống của con người nói chung và đội ngũ công nhân nói riêng. Thể chế xã hội quy định các cách thức, hành vi của con người trong đó có lối sống. Một xã hội phát triển, đời sống dân chủ hóa được chú trọng thì các cá nhân trong xã hội được bảo đảm có cơ hội điều kiện phát triển lối sống lành mạnh trong xã hội đó. Ngược lại, nếu xã hội mất ổn định, các giá trị, chuẩn mực trong xã hội không được đưa về một hệ quy chiếu chung cũng tác động đến lối sống của đội ngũ công nhân và thường mang tính tiêu cực. Đó là bối cảnh cho sự

tồn tại và phát triển của lối sống thực dụng, trọng vật chất...

3. Một số hàm ý về chính sách xây dựng lối sống giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, các giá trị truyền thống, chuẩn mực xã hội truyền thống đang dần bị mai một. Đặc biệt là ở các đô thị, các khu công nghiệp hiện nay, lối sống của con người (trong đó có công nhân) đang bị lối sống cá nhân, thực dụng, thị trường, toan tính vật chất đang có xu hướng lấn át và chi phối nhiều bởi các yếu tố xã hội. Để xây dựng lối sống giai cấp công nhân trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đang là một đòi hỏi cấp bách đối với các cấp, cách ngành cũng như các nhà hoạch định và thực thi chính sách. Thiết nghĩ, để có những chính sách, giải pháp phù hợp định hướng và xây dựng lối sống lành mạnh, đảm bảo kết nối giữa giá trị tốt đẹp của truyền thống và các giá trị hiện đại trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

Một là, xây dựng mạng lưới các quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, dòng họ trong việc hình thành và phát triển lối sống của đội ngũ công nhân. Sự chuyển đổi từ mô hình gia đình truyền thống sang gia đình hiện đại đã ảnh hưởng không nhỏ tới các giá trị của lối sống trong mỗi con người nói chung và trong đội ngũ công nhân nói riêng. Bằng chứng sinh động là việc lối sống truyền thống tồn tại hàng nghìn năm trong mỗi con người Việt Nam thì nay đang bị các cá nhân quay lưng phủ nhận các giá trị truyền thống của gia đình bằng lối sống cá nhân, trọng vật chất... Mặt khác, gia đình là một trong bốn môi trường xã hội hóa cơ bản của mỗi con người, trong đó có xã hội hóa về mặt lối sống. Do đó, để xây dựng lối sống công nhân trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa cần xây dựng môi trường gia đình là môi trường tốt trong việc hình thành lối sống của giai cấp công nhân vì: Gia đình không chỉ trang bị cho con người các giá trị, cách thức, hành vi ứng xử... khi còn trẻ mà ngay cả khi họ trưởng thành thì quá trình tương tác, học hỏi các giá trị trong gia đình vẫn diễn ra cho đến khi con người mất đi. Học có gia đình và thực hiện các mối quan hệ với các thành viên khác trong gia đình. Mặc dù khi làm việc, họ làm ở những vị trí, những cương vị khác nhau, nhưng khi về gia đình họ đều là các thành viên của gia đình. Hành vi, lối sống của các thành viên khác trong gia đình phần nào có ảnh hưởng tới lối sống của đội ngũ công nhân ngày nay.

Hai là, xây dựng môi trường xã hội lành mạnh tại nơi cư trú và nơi làm việc, tăng cường giáo dục ý thức pháp luật cho công nhân. Môi trường là một trong những yếu tố quan trọng trong việc hình thành lối sống và nhân cách sống của mỗi cá nhân cũng như của đội ngũ công nhân. Môi trường sinh hoạt, làm việc tốt sẽ góp phần trong việc hình thành cách sống đẹp của đội ngũ công nhân. Môi trường xã hội lành mạnh gắn liền với hiệu lực hoạt động của các nhóm xã hội bằng hệ thống các giá trị chuẩn mực của nhóm đòi hỏi các thành viên trong nhóm phải thực hiện một cách nghiêm túc. Ngoài ra cần phải chú ý đẩy mạnh tăng cường ý thức xây dựng lối sống, làm việc cho công nhân theo hiến pháp và pháp luật. Thông qua đó để hình thành tư duy và xây dựng lối sống cho công nhân trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Ba là, nâng cao trình độ mọi mặt đời sống cho công nhân. Để xây dựng lối sống mới cho công nhân, ngoài việc xác định rõ và tạo ra sự đồng thuận về những chuẩn mực trong tư tưởng, đạo đức, lối sống, khơi dậy và phát huy các giá trị truyền thống trong công nhân cần phải nâng cao trình độ về mọi mặt cho công nhân.

Bốn là, phát huy vai trò của cộng đồng xã hội trong việc xây dựng lối sống công nhân trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Mỗi cá nhân nói chung và công nhân nói riêng trong suốt trường đời của mình luôn gắn bó chặt chẽ với cộng đồng, với tổ chức, không có cá nhân nào tồn tại mà lại tách khỏi cộng đồng, tách khỏi tổ chức. Các phẩm chất lối sống cơ bản của con người được hình thành ngay trong tổ chức, trong cộng đồng xã hội mà cá nhân sinh ra và lớn lên. Tuy nhiên, khi họ trưởng thành thì với việc mở rộng các mối quan hệ thì phạm vi và tính chất của tổ chức, cộng đồng của người công nhân cũng được mở rộng ra. Ngoài phạm vi nơi người công nhân sinh ra, lớn lên và cư trú thì tính cộng đồng còn được thể hiện ở việc người công nhân tham gia làm việc ở các môi trường xã hội, phạm vi giao tiếp và thực hiện các quan hệ xã hội của mình... Do đó, phát huy vai trò chủ đạo, chủ động và tích cực của cộng đồng xã hội trong việc hình thành và xây dựng lối sống cho đội ngũ công nhân là một vấn đề rất quan trọng trong điều kiện hiện nay. □

Chú thích:

1. TS, Viện Xã hội học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
2. Lê Ngọc Hùng, Lý thuyết và phương pháp tiếp cận mạng lưới xã hội, Tạp chí Xã hội học (2003); tr67

3. G. Endruweit và G. Trommsdorff, *Từ điển Xã hội học, Nhà xuất bản thế giới, 2002.*

Tài liệu tham khảo

1. Lê Ngọc Hùng (2011) "Lịch sử và lý thuyết xã hội học", NXB ĐHQG.
2. Lê Ngọc Hùng (2012) "Lý thuyết xã hội học hiện đại", NXB ĐHQG.
3. Lê Ngọc Hùng (2003) "Lý thuyết và phương pháp tiếp cận mạng lưới xã hội: trường hợp tìm kiếm việc làm của sinh viên", *Tạp chí Xã hội học số 2 (82)*.
4. Lê Ngọc Hùng (2008) "Vốn xã hội, vốn con người và mạng lưới xã hội qua một số nghiên cứu ở Việt Nam", *Tạp chí con người (số 4) tr.45-54*.
5. WWW. Thongdiepquocsong "Ảnh hưởng của mạng xã hội đến lối sống của giới trẻ".
6. Giáo trình "Xã hội học quản lý" NXB Khoa học kỹ thuật, H.2006.
7. Phạm Hồng Tung, "Nghiên cứu về lối sống: Một số vấn đề về khái niệm và cách tiếp cận", *Tạp chí khoa học ĐHQGHN, khoa học xã hội và nhân văn số 3 (2007) tr 271-278*.
8. Phạm Huy Cương "Sự tác động của mạng lưới quan hệ xã hội đến việc làm của sinh viên tốt nghiệp Khoa Xã hội học, Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQGHN", *Luận văn thạc sĩ Xã hội học*.

9. Phạm Văn Hậu (2006), *Vai trò của mạng lưới xã hội đối với quá trình di dân tự do nông thôn đô thị, tiểu luận chuyên đề phương pháp nghiên cứu trong Dân tộc học - Nhân học, khoa Lịch sử - Đại học quốc gia Hà Nội, Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn.*
10. Lê Thanh Hà "Xây dựng lối sống công nhân trong điều kiện công nghiệp". <http://www.congdoanvn.org.vn/>.
11. Nguyễn Văn Huyền "Lối sống người Việt Nam dưới tác động của toàn cầu hóa hiện nay" *Tạp chí Triết học 12/2003*.
12. Trần Đức "lối sống và những vấn đề đặt ra trong việc xây dựng lối sống trong giai đoạn hiện nay", *Khoa dân vận - Trường Chính trị Lê Duẩn*.
13. Tô Duy Hợp - Nguyễn Thị Thu Hoài, *Đề tài KX.03.14/06-10: Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập, Chuyên đề: Mối quan hệ cộng đồng/ cá nhân - các giá trị truyền thống và những thách thức trước xã hội hiện đại*.
14. Vũ Quang Thọ - Chủ nhiệm đề tài "Lối sống công nhân Việt Nam trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa", *Viện công nhân công đoàn - Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*.

VÀI NÉT VỀ LỐI SỐNG CÔNG NHÂN...

(Tiếp theo trang 55)

lối sống công nhân hiện nay. Và việc tìm hiểu về lối sống công nhân hiện nay nhằm hướng tới xây dựng một đội ngũ công nhân trong thời đại mới với khả năng lao động, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế. □

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Thành Nghị và Vũ Hoàng Ngân, (2004), "Quản lý nguồn nhân lực ở Việt Nam: một số vấn đề lý luận và thực tiễn". NXB Khoa học Xã hội Hà Nội.
2. Phạm Lan Hương (2010), "Các vấn đề về quan hệ lao động trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế". *Nxb Lao động và xã hội Hà Nội*.
3. Nguyễn Minh Phong, (2011), "Chính sách lao động - việc làm nhìn từ góc độ kinh tế vĩ mô". *Tạp chí Tài chính Điện tử số 96*.
4. Lưu Quang Tuấn, (2012), "Lao động - việc làm năm 2011 và triển vọng năm 2012". *Viện Khoa học lao động và xã hội (http://ecna.gov.vn, 2012)*.
5. Trần Việt Tiến, (2012), "Chính sách việc làm ở Việt Nam: Thực trạng và định hướng hoàn thiện". *Tạp chí Kinh tế phát triển số 181, trang 40-47*.
6. Đặng Ngọc Tùng, "Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam vững mạnh" (<http://laodong.com.vn>, ngày 15.1.2011).

THỜI KÌ CƠ CẤU DÂN SỐ VÀNG...

(Tiếp theo trang 33)

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Cảnh Khanh. 2006. *Nguồn nhân lực trẻ các dân tộc thiểu số - Những phân tích Xã hội học*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Thanh niên.
2. Henry, Nicholas. 2006. *Public Administration and Public Affairs*. Upper Sadder River: Peason Prentice Hall.
3. Phạm Minh Hạc - Chủ biên. 1996. *Vấn đề con người trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia.
4. Phạm Bích San, *Chung quanh tháp dân số ở một xã đồng bằng Bắc bộ*, *Tạp chí Xã hội học số 4/1984*
5. Đề tài "Cộng đồng làng xã Việt nam - nghiên cứu trường hợp xã Cao Đức, Bắc Ninh" của khoa Xã hội học, Đại học Công đoàn, năm 2014
6. <http://vn.jokerpiece.asia/thuc-trang-giai-phap-cho-nguon-nhan-luc-cong-nghiep-tai-viet-nam/>
7. <http://vneconomy.vn/thoi-su/nghich-ly-luong-khung-van-thieu-ky-su-dien-tu-201504061022816.htm>
8. http://www.molisa.gov.vn/Images/File_AnPham/fileanpham2014771436556.pdf
9. http://123.30.190.43:8080/tiengviet/tulieu_vankien/vankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=8&leader_topic=226&id=BT1370335562